

Số: 17/2021/QĐST-DS

CR, ngày 27 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **TVB** sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 385, khu vực PTA, phường TP, quận CR, thành phố CT.

Bị đơn: Ông **NMQC** sinh năm 1995.

Địa chỉ: 191/1E, khu vực YT, phường LB, quận CR, thành phố CT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về nợ:* Thống nhất bị đơn - ông NMQC có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn - ông TVB tổng số tiền gốc và lãi (tính đến ngày 19/5/2021) là **70.747.000đồng** (Bảy mươi triệu bảy trăm bốn mươi bảy ngàn đồng), trong đó:

- Nợ gốc: là **50.000.000đồng** (tính đến ngày 19/5/2021).

- Tiền lãi là **20.747.000đồng** (tính đến ngày 19/5/2021).

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả nợ thì còn phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

- *Về thời gian và cách thức trả nợ:* Thống nhất do cơ quan Thi hành án điều chỉnh.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bị đơn tự nguyện nộp số tiền 1.769.000đồng. Nguyên đơn được nhận lại số tiền là 1.540.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 005840 ngày 07/01/2020 tại Chi cục Thi hành án quận CR, thành phố CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Q.CR;
- THADS Q.CR;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân